TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Liêm, bà Phạm Xuân Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Xuân Hoài là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Dương Trung V, sinh ngày 28/02/1998, CCCD số 089098009339, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/02/2022; nơi sinh tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi ĐKTT: Ấp N, xã N, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn R và bà Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thúy V1, có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Chợ M – thuộc Trại Tạm giam số 01 Công an tỉnh A (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Quốc H, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã C, tỉnh An Giang.

- Đặng Hữu T1, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Ấp L, xã L, tỉnh An Giang.

- Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Ấp L, xã N, tỉnh An Giang.

- Võ Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Ấp L, xã L, tỉnh An Giang.

- Nguyễn Huỳnh T3, sinh năm: 2001; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã B, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Nguyễn Thị Thảo N, Dương Hoàng Â, Nguyễn Trung Đ,

Võ Duy K, Trần Thanh A, Nguyễn Văn H1, Dương Văn R, Nguyễn Thúy V1.

Tại phiên tòa, có mặt các ông bà Đ, K, R, V1, những người còn lại vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/9/2024, Tổ công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ của Đ1 - Công an huyện C, gồm các đồng chí Phạm Quốc H, Võ Văn L, Đặng Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã N. Khi đến đoạn đường thuộc tổ B, ấp M, xã N, huyện C (nay là xã N, tỉnh An Giang) thì phát hiện Dương Trung V đang điều khiển xe môtô biển số 67K1-950.04 không đội mũ bảo hiểm và có biểu hiện say rượu, nên Tổ công tác ra hiệu lệnh yêu cầu V dừng phương tiện xe môtô để kiểm tra, nhưng V không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy thì bị lực lượng Công an đuổi theo khoảng 500 mét thì V dừng lại. Tổ công tác yêu cầu V xuất trình giấy tờ để kiểm tra và yêu cầu đo nồng độ cồn nhưng V không chấp hành, còn dùng lời lẽ thô tục chửi, thách thức, đe dọa đánh lực lượng Cảnh sát giao thông đang thi hành công vụ. Sau đó, lực lượng Công an đưa V về Công an xã N, tiến hành lập biên bản đối với V. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn lúc 17 giờ 20 phút ngày 29/9/2024 đối với Dương Trung V: 1,058 miligam/01 lít khí thở.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 67K1-950.04, loại xe Vision.

Cáo trạng số 13/CT-VKSCM ngày 29/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – An Giang, truy tố bị cáo Dương Trung V về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra trình bày nội dung phù hợp với Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX):

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương Trung V từ 07 đến 10 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ".

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luạt Tố tụng hình sự. T4: Trả lại 01 xe mô tô biển số 67K1-950.04, loại xe Vision cho Nguyễn Huỳnh T3.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, về các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: H, T1, T2, L và những người làm chứng N, Â, A, H1 vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, việc vắng mặt của các ông bà không gây trở ngại đến xét xử của vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/9/2024, Tổ công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ của Đ1 - Công an huyện C, làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã N. Khi đến đoạn đường thuộc tổ B, ấp M, xã N, huyện C thì phát hiện V đang điều khiển xe môtô biển số 67K1-950.04 không đội mũ bảo hiểm và có biểu hiện say rượu, nên Tổ công tác ra hiệu lệnh yêu cầu V dừng phương tiện xe môtô để kiểm tra, nhưng V không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy thì bị lực lượng Công an đuổi theo khoảng 500 mét thì V dừng lại. Tổ công tác yêu cầu V xuất trình giấy tờ để kiểm tra và yêu cầu đo nồng độ cồn nhưng V không chấp hành, còn chửi thô tục, thách thức, đe dọa đánh lực lượng Cảnh sát giao thông đang thi hành công vụ. Hành vi phạm tội của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy: Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được các anh Phạm Quốc H, Võ Văn L, Đặng Hữu T1, Nguyễn Hữu T2 thuộc Đ1 – Công an huyện C đang thực hiện công vụ, nhưng bị cáo không chấp hành hiệu lệnh. Khi lực lượng Công an đuổi theo thì bị cáo dùng lời lẽ chửi thô tục, thách

thức và đe dọa đánh lại nhằm chống đối và cản trở các anh thực hiện công vụ được giao. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội "*Chống người thi hành công vụ*" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù 06 tháng đến 03 năm, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện được sự ăn năn hối cải, đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về tính chất vụ án: Là một công dân sống trong xã hội, trước hết phải biết tôn trọng pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành tuân thủ xử lý của cơ quan Nhà nước và cá nhân được Nhà nước trao quyền; nếu bản thân nhận thấy chưa thỏa mãn thì được khiếu nại lên Cơ quan có thẩm quyền, nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà lại chống trả lực lượng Công an khi họ thực hiện công vụ do lãnh đạo phân công. Hành vi đó của bị cáo là xem thường pháp luật, chẳng những trực tiếp xâm phạm hoạt động quản lý xã hội nói chung và hoạt động hành chính Nhà nước ở địa phương nói riêng mà còn làm giảm uy tín của lực lượng Công an, gây tâm lý hoang mang lo sợ của quần chúng nhân dân. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Xét thấy mức hình phạt tù có thời hạn mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nên đề nghị này được HĐXX chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Xét 01 xe mô tô biển số 67K1-950.04, loại xe Vision là của Nguyễn Huỳnh T3, bị cáo sử dụng T3 không biết nên cần tuyên trả.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Trung V phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Dương Trung V 08 tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày 22/8/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. T4: Trả lại 01 xe mô tô biển số 67K1-950.04, loại xe Vision cho Nguyễn Huỳnh T3.

(Vật tuyên trả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – An Giang).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Trung V phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/11/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TA tỉnh (01);
- VKS khu vực 11;
- VKS tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Phòng THADS khu vực 11(01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Phân trại tạm giam khu vực Chợ Mới;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ